| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phan Hữu Ý.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Xuân Dự và ông Trần Văn Nghi.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2026/TLST-HS ngày 05/02/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2026/QĐXXST-HS ngày 26/02/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức M, sinh năm 2004; Căn cước công dân số 0382040174xx cấp ngày 08/5/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú thôn C, xã H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K và bà Bùi Thị C; vợ, con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 13/2022/QĐ-TA ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong quyết định ngày 27/02/2024; nhân thân: Ngày 20/12/2022, Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 004441/QĐ-XPHC hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong ngày 17/01/2023(được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị tạm giữ từ ngày 10/11/2025 đến ngày 15/11/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam số 01, Công an tỉnh N cho đến nay; có mặt.

*Người làm chứng*: Anh Dương Văn H và anh Phạm Huy H1; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức M là người đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 30/8/2022 đến ngày 29/02/2024, sau khi cai nghiện về địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Thanh Hoá ra quyết

định số 26 ngày 29/02/2024 quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Nguyễn Đức M trong thời hạn là 02 năm kể từ ngày 29/02/2024 đến ngày 29/02/2026.

Buổi chiều ngày 07/11/2025, Nguyễn Đức M nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng. M đi nhờ xe máy một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực xã Q, tỉnh Ninh Bình. Khi đến nơi M xuống xe đi bộ đến khu vực mộ ông Trần Đại Q ở xóm A, xã Q, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, M gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó M đi bộ đến cánh đồng phía đông giáp khuôn viên khu mộ, bỏ ma túy trong gói vừa mua được ra mảnh giấy bạc (lấy từ bao thuốc lá mang theo từ trước), dùng bật lửa hơ nóng ma túy, loại Heroine rồi hít Heroine vào cơ thể, sau khi sử dụng xong M vứt mảnh giấy bạc, bật lửa xuống ruộng và bắt xe để trở về nhà.

Trưa ngày 10/11/2025, do tiếp tục có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Đức M đi nhờ xe máy một người đàn ông không quen biết từ nhà ở Thôn C, xã H, tỉnh Thanh Hóa đến khu vực xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi M xuống xe đi bộ, rồi M gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng. Sau đó, M cầm gói ma tuý vừa mua được trong lòng bàn tay trái, đi bộ đến nghĩa trang thuộc xóm H, xã K để tìm nơi sử dụng. Hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã K, tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm tại đây, thấy M có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang M đang nắm trong lòng bàn tay trái: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, M khai nhận chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại chỗ Công an xã K đã tiến hành thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ nêu trên của Nguyễn Đức M vào phong bì ký hiệu "QT" và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M. Tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu "QT" cân xác định khối lượng chất bột màu trắng bên trong gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Đức M, ký hiệu là M gửi trưng cầu giám định. Đồng thời, thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức M để gửi trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1877/KL-KTHS ngày 14/11/2025 của Phòng K1 có, kết luận "Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1636 gam. Tại Bản kết luận giám định số 1894/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của Phòng K1 có, kết luận "Tìm thấy 6-Monoacetylmorphine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức M gửi giám định. 6-Monoacetylmorphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine. Heroine có tên khoa học là D, được quy định tại BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ".

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-KV4 ngày 03/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về các tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án; tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03(ba) năm 03(ba) tháng đến 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02(hai) năm 03(ba) tháng đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 05(năm) năm 06(sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01phong bì niêm phong bên trong có toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và chất bột dạng cục màu trắng hoàn trả sau giám định M1= 0,1041 gam, là ma túy, loại Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy kẻ ô ly màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Căn cứ khoản 2Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai và tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Đức M là người đang bị UBND xã Y, tỉnh Thanh Hoá quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 29/02/2024 đến ngày 29/02/2026 theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Chiều ngày 07/11/2025, tại khu vực cánh đồng thuộc xóm A, xã Q, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đức M đã có hành vi sử dụng trái phép ma tuý, loại Heroine bằng hình thức "Hít". Hồi 13 giờ 45 phút ngày 10/11/2025, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đức M đã có hành vi giữ trái phép 0,1636 gam ma tuý, loại Heroine ở lòng bàn tay trái nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Đức M đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép

chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C1, M1, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

…

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;…

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo với các tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tới các chính sách, quy định của nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma tuý; gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền sự về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng và nhân thân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Bị cáo phạm tội không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông không quen biết đã bán ma

túy cho bị cáo ngày 10/11/2025 tại khu vực xóm H 8, xã K, tỉnh Ninh Bình và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 07/11/2025 tại khu vực xóm A, xã Q, tỉnh Ninh Bình, bị cáo khai nhận đây là hai người khác nhau, lần đầu tiên bị cáo mua ma tuý của những người này, nên không biết nhân thân, lai lịch ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa là công cụ mà bị cao dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 07/11/2025, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01phong bì niêm phong có toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và chất bột dạng cục màu trắng hoàn trả sau giám định M1= 0,1041 gam, là ma túy, loại Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy kẻ ô ly màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và vật không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 06 (sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/11/2025.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01phong bì niêm phong bên trong có toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và chất bột dạng cục

màu trắng hoàn trả sau giám định M1= 0,1041 gam là ma túy, loại Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ giấy kẻ ô ly màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2026 giữa Cơ quan Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Ninh Bình).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4.
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***(Đã ký)***

**Phan Hữu Ý**